



TETRACYCLINE 500mg

Viên nang cứng

CÔNG THỨC:

Tetracycline hydrochloride.....500mg

Tá dược vừa đủ1 viên

(Talc, tinh bột sắn).

ĐƯỢC LỰCH HỌC:

- Tetracycline là một kháng sinh phổ rộng có tác dụng kìm khuẩn do tetracycline gắn vào đơn vị 30S của ribosome và ức chế quá trình tổng hợp protein của vi khuẩn.

- Phổ tác dụng: tetracycline có tác dụng trên nhiều vi khuẩn gây bệnh cả Gram âm và Gram dương, cả hiếu khí và kỵ khí; thuốc cũng có tác dụng trên *Chlamydia*, *Mycoplasma*, *Rickettsia*, *Spirochaete*.

ĐƯỢC ĐỘNG HỌC:

Khoảng 80% tetracycline được hấp thu qua đường tiêu hóa khi uống thuốc vào lúc đói, sự hấp thu bị ảnh hưởng khi có mặt ion kim loại hóa trị 2 và 3, sữa và thức ăn. Tetracycline phân bố rộng khắp trong các mô và dịch cơ thể, qua được hàng rào nhau thai và sữa mẹ. Khoảng 55% liều uống được thải trừ qua nước tiểu ở dạng chưa biến đổi.

CHỈ ĐỊNH:

Các trường hợp nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm với tetracycline:

- Nhiễm khuẩn do *Chlamydia*: bệnh Nicolas-Favre; viêm phổi, viêm phế quản hoặc viêm xoang do *Chlamydia pneumoniae*; sốt vệt (*Psittacosis*); bệnh mắt hột; viêm niệu đạo không đặc hiệu do *Chlamydia trachomatis*;

- Nhiễm khuẩn do *Rickettsia*.

- Nhiễm khuẩn do *Mycoplasma*, đặc biệt các nhiễm khuẩn do *Mycoplasma pneumoniae*.

- Nhiễm khuẩn do *Brucella* và *Francisella tularensis*.

- Bệnh dịch hạch (do *Yersinia pestis*), bệnh dịch tả (do *Vibrio cholerae*).

- Trứng cá.

- Tham gia trong một số phác đồ trị *H. pylori* trong bệnh loét dạ dày - tá tràng.

- Phối hợp với thuốc chống sốt rét như quinine để điều trị sốt rét do *Plasmodium falciparum* kháng thuốc.

Do mức độ kháng thuốc của vi khuẩn chỉ nên dùng tetracycline khi đã chứng minh được vi khuẩn gây bệnh còn nhạy cảm.

CÁCH DÙNG:

Uống thuốc 1 giờ trước hoặc 2 giờ sau khi ăn, nên uống với nhiều nước ở tư thế đứng, không nên nằm nghỉ ngay sau khi uống thuốc:

- Người lớn: 2 - 4 viên/24 giờ, chia 2 - 4 lần.

- Trẻ em từ 8 - 15 tuổi: 10 - 25mg/kg/24 giờ, chia 3 - 4 lần (không quá 2g/24 giờ).

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Mẫn cảm với tetracycline hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

- Trẻ em dưới 8 tuổi.

- Phụ nữ mang thai, phụ nữ cho con bú.

THẬN TRỌNG:

- Người cao tuổi; bệnh nhân suy chức năng gan, thận; bệnh nhân bị Lupus ban đỏ toàn thân.

- Khi điều trị kéo dài, cần thực hiện các xét nghiệm định kỳ đánh giá chức năng gan, thận và tạo huyết.

THỜI KỲ MANG THAI - CHO CON BÚ:

Không dùng tetracycline cho phụ nữ mang thai và cho con bú.

ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Chưa thấy thuốc có ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy.

TÁC DỤNG PHỤ:

- Thường gặp: buồn nôn, nôn, tiêu chảy,...

- Ít gặp: phản ứng dị ứng da, mày đay, phù Quincke, tăng nhạy cảm với ánh sáng khi tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời,...

- Hiếm gặp: các phản ứng quá mẫn phản vệ, thiếu máu tan huyết,...

- Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Khi dùng chung tetracycline với:

+ Các cation hóa trị 2, 3 (nhôm, bismuth, calci, sắt, magnesi, kẽm), natri bicarbonate, colestipol, sữa và các sản phẩm từ sữa: làm giảm sự hấp thu của tetracycline.

+ Các thuốc lợi tiểu: làm tăng khả năng gây độc thận của tetracycline.

+ Các retinoid: làm gia tăng áp lực hộp sọ.

+ Lithium, digoxin, theophylline, các thuốc kháng đông đường uống: làm gia tăng nồng độ các chất này trong cơ thể.

- Tetracycline làm giảm tác dụng của các thuốc tránh thai đường uống, giảm hoạt lực của penicillin trong điều trị viêm màng não do phế cầu khuẩn.

QUÁ LIỀU & CÁCH XỬ TRÍ:

Nếu trường hợp quá liều xảy ra, đề nghị đến ngay cơ sở y tế gần nhất để nhân viên y tế có phương pháp xử lý.

HẠN DÙNG:

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không sử dụng thuốc hết hạn dùng.

BẢO QUẢN:

Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

TRÌNH BÀY:

Vi 10 viên nang cứng. Hộp 10 vi.

Tiêu chuẩn áp dụng: ĐDVN IV

**Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ.
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ.**

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA-ĐƯỢC PHẨM MEKOPHAR
297/5 Lý Thường Kiệt - Q.11 - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam